

Bản án số: 52/2021/HS - ST  
Ngày: 04/6/2021

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẠI TỪ, TỈNH THÁI NGUYÊN**  
***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Hoàng Văn Kiên.

*Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Ông Nguyễn Quang Hợp.  
2. Ông Trương Khánh Thành.

*Thư ký phiên tòa:* Bà Phạm Thủy Ngân, Thư ký TAND huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa:* Bà Lê Thị Tiến, Kiểm sát viên.

Trong ngày 04 tháng 6 năm 2021, tại Tòa án nhân dân huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 52/2021/TLST - HS ngày 18 tháng 5 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 52/2021/QĐXXST - HS ngày 21 tháng 5 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: Vũ Văn L; Sinh ngày 10 tháng 10 năm 1958;

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Xóm Đ, xã H, huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên;

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hoá: 06/10. Con ông: Vũ Văn Ứ, (đã chết); Con bà: Đinh Thị T, (đã chết). Vợ: Đoàn Thị N, Sinh năm 1960. Có 03 con, con lớn sinh năm 1979, con nhỏ nhất sinh năm 1984. Gia đình có 07 anh em, bị cáo là con thứ 03 trong gia đình;

Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 02/02/2021. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Nguyên. *Bị cáo có mặt tại phiên tòa.*

**\* Người làm chứng:** Ông Đoàn Văn K, sinh năm 1967 (*Có mặt*)

Trú quán: Xóm Đ, xã H, huyện Đại Từ, Thái Nguyên.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ 10 phút ngày 02/02/2021, Công an xã H, huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên nhận được tin báo của quần chúng nhân dân tại khu vực xóm Đ, xã H, huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên, có một người nam giới đang có biểu hiện

tàng trữ trái phép chất ma túy. Khoảng 10 giờ 30 phút cùng ngày, Tổ công tác Công an xã H đã đến khu vực trên thì phát hiện một người nam giới. Tổ công tác tiếp cận thì người nam giới khai nhận tên là Vũ Văn L và tự giác lấy từ túi áo khoác bên trái đang mặc trên người ra 10 gói giấy (trong đó có 02 gói giấy bạc và 08 gói giấy màu trắng) bên trong mỗi gói đều chứa chất một màu trắng giao nộp cho tổ công tác (L khai nhận đây là ma túy loại Heroine của L mua về để sử dụng cho bản thân). Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ vật chứng là 10 gói giấy chứa chất bột màu trắng nêu trên (niêm phong vào phong bì ký hiệu A) và chuyển toàn bộ hồ sơ, đối tượng cùng vật chứng đến Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an huyện Đại Từ để giải quyết theo thẩm quyền.

Hồi 17 giờ 45 phút ngày 02/02/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đại Từ tiến hành khám xét khẩn cấp người, chỗ ở, địa điểm, phương tiện đối với Vũ Văn L. Kết quả khám xét không thu giữ đồ vật, tài liệu gì.

Hồi 15 giờ 00 phút ngày 02/02/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên phối hợp với Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên đã tiến hành mở niêm phong, cân toàn bộ số chất bột màu trắng thu giữ của Vũ Văn L có khối lượng là 0,753 gam và lấy mẫu vật gửi giám định theo quy định (phong bì ký hiệu A1).

Tại kết luận giám định số 443/KL-KTHS ngày 09/02/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Thái Nguyên kết luận: Mẫu chất bột màu trắng trong phong bì ký hiệu A1 gửi giám định là chất ma túy, loại Heroine, có khối lượng 0,753 gam.

Tại cơ quan điều tra Vũ Văn L khai nhận như sau: Bản thân L là người nghiện ma túy, khoảng 07 giờ 30 phút ngày 02/02/2021, L đi uống thuốc Methadone ở trạm Y tế xã Bản Ngoại, sau đó đi xe bus từ xã Bản Ngoại đi xuống khu vực bến xe khách cũ thuộc phường Quang Trung, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên để tìm mua ma túy về sử dụng cho bản thân. Tại đây, L gặp và mua của một người phụ nữ (không biết tên tuổi, địa chỉ) 10 gói ma túy (loại heroine, trong đó 08 gói được gói bằng giấy màu trắng và 02 gói được gói bằng giấy bạc) với giá 900.000 đồng. Sau khi mua được heroine, L cất giấu vào túi áo khoác bên trái L đang mặc rồi đi xe bus về nhà. Đến khoảng 10 giờ 30 phút cùng ngày khi L đi bộ đến khu vực thuộc xóm Đ, xã H, huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên thì bị Tổ công tác Công an xã H phát hiện bắt quả tang, thu giữ vật chứng đối với L như nêu trên.

Vật chứng của vụ án gồm: 01 phong bì niêm phong ký hiệu A1 (heroine còn lại sau giám định); 01 phong bì niêm phong ký hiệu A2 (bên trong là vỏ giấy gói và vỏ phong bì niêm phong A) hiện đang được bảo quản tại kho vật chứng của Chi cục THA dân sự huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên chờ xử lý.

Tại bản cáo trạng số 53/CT - VKSĐT ngày 18/5/2021, VKSND huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên đã truy tố Vũ Văn L về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo và đề nghị HĐXX. *Tuyên bố:* bị cáo Vũ Văn L phạm

tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. *Áp dụng*: điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. *Xử phạt*: bị cáo Vũ Văn L mức án tù 24 đến 30 tháng tù; miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo; ngoài ra còn đề nghị xử lý vật chứng và buộc bị cáo chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Trong phần tranh luận, bị cáo không có ý kiến tranh luận, thừa nhận việc truy tố, xét xử là đúng người đúng tội, không oan. Xin giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa; trên cơ sở xem xét khách quan toàn bộ các chứng cứ, ý kiến đề nghị của KSV, lời khai của bị cáo, người làm chứng và các tài liệu chứng cứ khác.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng trong vụ án từ khi khởi tố vụ án, điều tra, truy tố: Cơ quan điều tra Công an huyện Đại Từ, Điều tra viên; VKS nhân dân huyện Đại Từ, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác đều không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của các Cơ quan tiến hành tố tụng, những người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều đúng quy định của pháp luật.

[2]. Xét hành vi của bị cáo, thấy: Bị cáo Vũ Văn L là người trưởng thành có đầy đủ năng lực hành vi và năng lực pháp luật. Bản thân bị cáo là người nghiện ma túy, bị cáo nhận thức rõ tác hại của ma túy và các quy định của pháp luật trong việc quản lý, sử dụng chất ma túy nhưng ngày 02/02/2021 bị cáo vẫn cố tình tàng trữ 0,753 gam heroin mục đích để sử dụng cho bản thân. Như vậy, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. VKS nhân dân huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Nội dung điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS quy định:

*“ Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm: ...*

*c. Heroin.... Có khối lượng từ 0,1 đến dưới 05 gam”*

[3]. Xét tính chất vụ án và hành vi phạm tội của bị cáo: tính chất của vụ án thuộc trường hợp nghiêm trọng. Hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến việc quản lý chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự trị an tại địa phương.

[4]. Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào. Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, bị cáo thành khẩn khai báo nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS.

[5]. Xét nhân thân của bị cáo: Bị cáo xuất thân từ gia đình lao động, được nuôi ăn học, có đầy đủ nhận thức các việc làm đúng sai của bản thân, là người đã lớn tuổi nhưng không chịu tu dưỡng, rèn luyện đã trở thành đối tượng nghiện ma túy không từ bỏ được.

[6]. Về hình phạt: Căn cứ hành vi, tính chất, mức độ phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo. HĐXX thấy, mặc dù hành vi phạm tội của bị cáo Vũ Văn L có tính chất giản đơn, có thái độ thành khẩn khai báo nhưng bị cáo là đối tượng nghiện chất ma túy từ lâu, không từ bỏ được, số lượng ma túy tàng trữ lại tương đối lớn (0,753g heroine) nên cần thiết phải có hình phạt tù nghiêm khắc đối với bị cáo mới đảm bảo tính răn đe giáo dục và phòng ngừa chung.

Về hình phạt bổ sung: xét thấy bị cáo là người nghiện ma túy, không có công ăn, việc làm và thu nhập ổn định nên miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[7]. Về vật chứng của vụ án: 01 phong bì niêm phong ký hiệu A1 (heroine còn lại sau giám định); 01 phong bì niêm phong ký hiệu A2 (bên trong là vỏ giấy gói và vỏ phòng bì niêm phong A). Đây là những vật L quan đến vụ án vụ án và là vật Nhà nước cấm lưu hành đều không còn giá trị sử dụng, cần được tịch thu và tiêu hủy.

[8]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí HSST sung công quỹ Nhà nước.

[9]. Các nội dung có L quan khác: Về nguồn gốc Heroine L khai mua của một người phụ nữ không biết tên và địa chỉ vào ngày 02/02/2021 tại khu vực bến xe khách cũ thuộc phường Quang Trung, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên. Do không xác định được lai lịch, địa chỉ nên không có cơ sở để điều tra xử lý đối với người phụ nữ này,

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**Tuyên bố:** bị cáo **Vũ Văn L** phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

**Áp dụng:** điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự;

**Xử phạt:** bị cáo **Vũ Văn L 24** (*hai mươi bốn*) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam 02/02/2021.

**Áp dụng:** Điều 329 BLTTHS quyết định tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm để đảm bảo thi hành án.

Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo Vũ Văn L.

**\* Vật chứng:** Áp dụng Điều 106 BLTTHS; Điều 47 BLHS.

Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong ký hiệu A1 (heroine còn lại sau giám định); 01 phong bì niêm phong ký hiệu A2 (bên trong là vỏ giấy gói và vỏ phòng bì niêm phong A).

(*Đặc điểm, tình trạng vật chứng như mô tả trong quyết định chuyển vật chứng số 46/QĐ - VKSDT ngày 08/5/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đại Từ và các biên bản giao nhận vật chứng kèm theo*).

**Về án phí:** Áp dụng Điều 136 BLTTHS; Luật án phí lệ phí; Nghị quyết 326/2016/QH ngày 30/12/2016 quy định mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý

và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Vũ Văn L phải chịu 200.000 đồng án phí HSST sung ngân sách nhà nước.

Án xử sơ thẩm công khai. Báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- Công an huyện Đại Từ;
- VKSND tỉnh; VKSND Đại Từ;
- THADS + THAHS huyện Đại Từ;
- Bị cáo; UBND xã H;
- Lưu hồ sơ, VT.

**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Hoàng Văn Kiên**